

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH SÓC TRĂNG
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc

Bản án số: **27/2020/HS – ST**
Ngày: 24/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Sa Pha

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ngư

2. Ông Lâm Ngọc Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Luận – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2020/TLST – HS ngày 25 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐXXST – HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Thạch P, sinh năm 1999; Tên gọi khác: T; Nơi sinh: Sóc Trăng. Nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Khơme; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch K và bà Thạch Thị Ch; Vợ, con: Không; Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 27/02/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 06 tháng tù về Tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 28/5/2018 (chưa được xóa án tích); Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 03/9/2018, bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” với số tiền 750.000 đồng (chưa chấp hành nộp phạt). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Bắt tạm giam” từ ngày 20/6/2020 cho đến nay (bị cáo có mặt).

- Người bị hại:

+ Anh Trương Văn G, sinh năm 2001. Địa chỉ: ấp Q, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Huỳnh Văn L, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

+ Anh Trương Minh Ph, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp An, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

+ Anh Lâm Minh H, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

- *Những người tham gia tố tụng khác (Người làm chứng):*

+ Bà Đào Thị Đ, sinh năm 1964 (Vắng mặt).

+ Bà Thạch Thị Ch, sinh năm 1960 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Thạch P (Tên gọi khác: T), trú tại ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng và Thạch H, trú ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng có mối quan hệ là bạn bè, cả hai không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên tụ tập uống rượu và sử dụng trái phép chất ma túy.

Vào khoảng 14 giờ ngày 08/4/2020, bị cáo Thạch P và Thạch H cùng nhau uống rượu tại ấp P, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Trong lúc uống rượu, Thạch P nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của anh Trương Văn G (anh G đang giữ vịt thuê tại ấp Phước Hòa, xã Phú Tân) nên P rủ H cùng tham gia thì H đồng ý. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, cả hai đi bộ đến chòi vịt anh G đang ngủ, P kêu H đứng đợi bên ngoài, một mình P đi vào chòi vịt quan sát thấy anh G đang ngủ trong mùng, dưới chiếu gần chỗ anh G đang ngủ có 01 điện thoại, nhãn hiệu Oppo A5S, đang sạc pin. Thấy vậy, P đi đến dùng tay gỡ chiếu rút dây sạc pin, lấy điện thoại đi ra ngoài đưa cho H cầm, rồi cả hai nhanh chóng rời khỏi hiện trường. Khi đi được khoảng 01km thì cả hai tìm cách mở mặt khẩu màn hình điện thoại, nhưng không mở được nên P lấy điện thoại cất giữ, rồi cả hai đi về nhà ngủ.

Đến khoảng 12 giờ ngày 09/4/2020, H điều khiển xe mô tô đến chở P đi tìm chỗ bán điện thoại. Khi đến đoạn đường giao nhau Quốc lộ 1A với tỉnh lộ 932, H kêu P đứng đợi gần trụ đèn giao thông, H một mình mang điện thoại đi động đến bán cho anh Trương Minh Ph, trú tại ấp A, xã H được số tiền 1.350.000 đồng, H mua thẻ cào điện thoại 50.000 đồng. Sau đó, H nói với P bán điện thoại được 1.000.000 đồng, chia mỗi người 350.000 đồng tiêu xài cá nhân, số tiền còn lại mua thức ăn cả hai sử dụng chung.

Sau khi phát hiện bị mất điện thoại, anh Trương Văn G đến cơ quan Công an xã Phú Tân trình báo sự việc. Xét thấy, vụ việc có dấu hiệu của tội phạm “Trộm cắp tài sản” nên Công an xã Phú Tân đã chuyển tin báo tội phạm nói trên cho Cơ quan CSĐT, Công an huyện Châu Thành để thụ lý, điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/2020/HĐ ĐG - TCKH ngày 20/5/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh

Sóc Trăng kết luận: Tài sản là 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo A5S, màu đen, tại thời điểm ngày 08/4/2020 có giá trị thành tiền là 3.044.250 đồng.

Đối với Thạch P, ngoài thực hiện hành vi phạm tội cùng với Thạch H, trước đó vào ngày 23/01/2020, P một mình thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 5 của anh Huỳnh Văn L trú tại ấp T, xã H. Theo lời khai của P, sau khi trộm điện thoại của anh L, hôm sau P bán cho người thanh niên lạ mặt ở khu vực chùa Bốn Mặt – xã Phú Tân được số tiền 300.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi sự việc xảy ra đến ngày 28/4/2020 anh L mới trình báo đến Công an xã Thuận Hòa. Ngoài ra, anh L còn tố giác Thạch P về hành vi chiếm đoạt tài sản là xe mô tô Biển kiểm soát 69K3 – 9288, là tài sản mà anh L đã giao cho P quản lý, sử dụng trước đó. Sau khi tiếp nhận nguồn tin tố giác, nhận thấy vụ việc có dấu hiệu của tội “Trộm cắp tài sản” nên Công an xã Thuận Hòa đã chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành giải quyết theo thẩm quyền.

Sau đó, Cơ quan CSĐT, Công an huyện Châu Thành đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Châu Thành, định giá tài sản mà Thạch P chiếm đoạt của anh Huỳnh Văn L theo quy định pháp luật. Ngày 04/8/2020, Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Châu Thành ban hành công văn số 01/2020/HĐĐG thông báo về việc không định giá được đối với các tài sản: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 5 và 01 xe mô tô Biển kiểm soát 69K3 – 9288, với lý do tài sản không thu hồi được, không xác định được thời điểm mua mới, không có chứng từ mua bán.

Ngày 10/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam đối với Thạch P, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Thạch H về “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, sau khi khởi tố, bị can Thạch H vắng mặt tại địa P, nên ngày 07/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành, ra quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn, bắt Thạch H để tạm giam, nhưng bị can H vắng mặt tại địa P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành ra quyết định truy nã bị can Thạch H cho đến nay.

Về vật chứng của vụ án: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo A5S, màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màu trắng. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành đã tiến hành truy tìm, thu giữ các điện thoại nói trên nhưng không tìm được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trương Văn G yêu cầu bị cáo Thạch P bồi thường số tiền 3.690.000 đồng. Trong quá trình điều tra, bị cáo Thạch P đã bồi thường cho anh G 150.000 đồng, bị can Thạch H bồi thường cho anh G 680.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Văn L yêu cầu bị cáo Thạch P bồi thường thiệt hại số tiền 10.000.000 đồng (Trong đó điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 là 4.000.000 đồng, xe mô tô biển kiểm soát 69K3 – 9288 là 6.000.000 đồng) nhưng bị cáo P chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số **27/CT-VKS-CT** ngày 24/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Thạch P về “Tội Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thạch P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo Thạch P đồng ý bồi thường số tiền còn lại cho người bị hại anh G là 2.860.000 đồng. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 10.000.000 đồng của anh Huỳnh Văn L thì bị cáo không đồng ý bồi thường, bị cáo cho rằng không có trộm xe của anh L, chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 69K3 – 9288 là của anh L bán cho bị cáo trừ vào tiền công bị cáo giữ vẹt thuê cho anh L với số tiền 3.500.000 đồng.

Người bị hại anh Trương Văn G yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật và yêu cầu bị cáo Thạch P phải bồi thường về phần trách nhiệm dân sự số tiền còn lại là 2.860.000 đồng.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số **27/CT-VKS-CT** ngày 24/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng; Đề nghị tuyên bố bị cáo Thạch P phạm tội Trộm cắp tài sản và áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 33; Điều 58 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Thạch P từ 09 tháng đến 01 năm tù; Về trách nhiệm dân sự, nghị nhận ý kiến tự nguyện bồi thường số tiền 2.860.000 đồng của bị cáo Thạch P cho người bị hại anh Trương Văn G. Về xử lý vật chứng, không thu hồi được nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Đối với yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản số tiền là 10.000.000 đồng của anh Huỳnh Văn L đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận và tách ra thành vụ kiện dân sự khác do anh L không cung cấp được giấy tờ hợp pháp tài sản của mình và không chứng minh được giá trị tài sản bị thiệt hại là 10.000.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên huyện Châu Thành trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Văn L, anh Trương Minh Ph, anh Lâm Minh H và những người làm chứng bà Đào Thị Đ, bà Thạch Thị Ch. Xét thấy, những người này được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nhưng trong quá trình điều tra vụ án, họ đã có lời khai cụ thể, đầy đủ và rõ ràng. Nên Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293, **Điều 299** của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thạch P đã thừa nhận toàn bộ **hành** vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành. Xét lời nhận tội của bị cáo Thạch P tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản đối chất, biên bản nhận dạng, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 23 giờ ngày 08/4/2020 tại khu vực ấp Phước Hòa, xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Thạch P và bị can Thạch H cùng nhau lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người bị hại anh Trương Văn G để chiếm đoạt 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo A5S, có giá trị theo kết luận định giá tài sản là 3.044.250 đồng. Cho nên, có đủ căn cứ xác định bị cáo Thạch P phạm tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành còn điều tra được, bị cáo Thạch P có hành vi trộm cắp tài sản là 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 5 của anh Huỳnh Văn L tại khu vực ấp Trà Quýt B, xã Thuận Hòa nhưng do không thu hồi được tài sản, không có chứng từ mua bán, nên không định giá được giá trị tài sản này nên không có căn cứ lý trách nhiệm hình sự đối với hành vi này của bị cáo Thạch P.

Hành vi phạm tội của bị cáo Thạch P là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ nhận thức, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết tài sản hợp pháp của người khác luôn được pháp luật bảo vệ, nhưng chỉ vì muốn thừa hưởng thành quả lao động, của cải vật chất của người khác mà bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút để trộm cắp tài sản của người bị hại một cách trái pháp luật nên bị cáo phải chịu hậu quả pháp lý về trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 3.044.250 đồng. Do đó, cáo trạng số **27/CT-VKS-CT** ngày 24/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Thạch P về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và không làm oan, sai cho bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 08/4/2020, bị cáo Thạch P và bị can Thạch H không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ, không phân công, phân nhiệm vai trò cụ thể, nên thuộc trường hợp phạm tội đồng phạm giản đơn, không phạm tội có tổ chức. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm hại đến tài sản hợp pháp của người bị hại một cách trái pháp luật mà còn làm ảnh

hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự xã hội ở địa P, làm cho người dân nơi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản không an tâm lao động, sản xuất. Cụ thể, là đối với loại tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Châu Thành nói riêng và nhiều địa P khác nói chung luôn gây bức xúc cho xã hội. Bản thân bị cáo đã có 01 tiền án về hành vi phạm tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích và có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị xử phạt hành chính nhưng chưa thực hiện nghĩa vụ nộp phạt nên cần phải có một mức hình phạt tù nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nhất định, để bị cáo cải tạo, học tập và nhận ra sai lầm của mình, trở thành một công dân sống và chấp hành theo quy định của pháp luật.

Trước khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, để cá thể hóa hình phạt của bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã khắc phục, bồi thường thiệt hại cho người bị hại anh G số tiền được 150.000 đồng, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, bị cáo là người dân tộc khmer có trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế nên thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự để xem xét, cân nhắc mức hình phạt đối với bị cáo nhằm tương xứng với hành vi và hậu quả phạm tội của bị cáo đã thực hiện.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Thạch P đồng ý bồi thường số tiền thiệt hại còn lại là 2.860.000 đồng theo yêu cầu của người bị hại anh G và anh G cũng đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện, thỏa thuận bồi thường thiệt hại này giữa bị cáo và người bị hại.

- Về xử lý vật chứng: Không thu hồi được, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để đặt ra xem xét.

- Đối với bị can Thạch H hiện nay đã bỏ trốn và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã ra quyết định truy nã, đồng thời ra Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra, khi nào bắt được Thạch H sẽ xem xét, xử lý sau.

- Đối với lời khai của anh Huỳnh Văn L, bị Thạch P chiếm đoạt 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 5 và 01 xe mô tô Biển kiểm soát 69K3 – 9288 nhưng bị cáo P chỉ thừa nhận có lấy trộm điện thoại, còn chiếc xe anh L bán cho P với số tiền 3.500.000 đồng để trừ vào tiền bị cáo giữ vệt thuê cho anh L, bị cáo không có lấy trộm xe của anh L, ngoài lời khai của bị cáo và anh L ra thì không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh bị cáo Thạch P lấy trộm xe của anh L, các tài sản của anh L không có giấy tờ hợp pháp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã trưng cầu định giá tài sản nhưng Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Châu Thành không xác định được giá trị tài sản của anh L bị thiệt hại. Vì vậy, không có căn cứ để xác định hành vi chiếm đoạt điện thoại di động

Iphone 5 nêu trên của bị cáo Thạch P cấu thành tội phạm, nên Hội đồng xét xử không có đủ căn cứ để xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về hành vi chiếm đoạt tài sản của anh L. Do đó, anh Huỳnh Văn L yêu cầu bị cáo Thạch P bồi thường thiệt hại số tiền 10.000.000 đồng đối với 02 tài sản nêu trên nhưng anh L không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh bị thiệt hại tài sản số tiền là 10.000.000 đồng, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét, xử lý buộc bị cáo Thạch P bồi thường cho anh L trong vụ án này, nên tách phần yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh Huỳnh Văn L thành một vụ kiện tranh chấp dân sự, khi anh L có yêu cầu khởi kiện đối với bị cáo Thạch P theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Đối với anh Trương Minh Ph: Trong quá trình điều tra, xác định khi anh Ph mua 01 điện thoại di động của Thạch H thì không biết tài sản do phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành không xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Phát là có cơ sở.

- Đối với người thanh niên mua điện thoại Iphone 5 của bị cáo Thạch P, không xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành không có căn cứ để điều tra, xử lý là có cơ sở.

- Đối với anh Lâm Minh H là người mua xe mô tô Biển kiểm soát 69K3 – 9288 của bị cáo Thạch P bán lại, trong quá trình điều tra, xét thấy tài sản này không phải là vật chứng của vụ án hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành không đặt ra xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

- Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, về bồi thường trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác của vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về án phí: Bị cáo Thạch P là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Thạch P** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 33 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 136; Điều 333; Điều 338 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo **Thạch P 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam 20/6/2020.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại dân sự: Buộc bị cáo Thạch P bồi thường cho người bị hại anh Trương Văn G số tiền 2.860.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Không thu hồi được, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Bị cáo Thạch P là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Văn L, anh Trương Minh Ph và anh Lâm Minh H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định, để yêu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Bị cáo, người bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Chi cục THA huyện Châu Thành;
- CQ.THA HS Công an huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Kim Sa Pha